

BÁO CÁO

Tổng kết công tác cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2021-2026

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-TU ngày 04/8/2025 của Thành uỷ Hải Phòng về tổng kết công tác cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2021 - 2026; xác định phương hướng, nhiệm vụ công tác cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn báo cáo cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH TƯ PHÁP

1. Kết quả phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cải cách tư pháp trong nhiệm kỳ 2021 - 2026

Về công tác phổ biến, quán triệt: Trong giai đoạn từ 01/01/2021 đến 30/6/2025, UBND xã phối hợp với UBMTTQ, các tổ chức chính trị xã hội, các thôn đã đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật về tư pháp, nhất là các nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ công dân, cải cách thủ tục hành chính tư pháp, quyền được trợ giúp pháp lý, cụ thể tổ chức 15 cuộc họp lồng ghép tại hội nghị của các thôn, đoàn thể. Phối hợp với trung tâm trợ giúp pháp lý tổ chức 04 hội nghị phổ biến, quán triệt các văn bản trọng tâm về cải cách tư pháp, thu hút cán bộ, đảng viên và đại diện người dân tham gia. Qua đó giúp nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong thực thi nhiệm vụ cải cách tư pháp tại địa phương.

Về ban hành văn bản chỉ đạo: Trên cơ sở các văn bản của Trung ương, của tỉnh, UBND xã đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trọng tâm cải cách tư pháp; Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” trên địa bàn xã; Kế hoạch tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo và ban hành các Công văn để cụ thể hóa và chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, các thôn tổ chức thực hiện, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

Về công tác kiểm tra, đôn đốc: Đảng ủy, HĐND xã đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Qua đó, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế. Chế độ thông tin, báo cáo được duy trì nghiêm túc, định kỳ theo quy định.

2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp

2.1. Việc tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tư pháp

UBND xã đã chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch và các ban, ngành liên quan tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo luật, pháp lệnh do các cơ quan cấp trên. Các ý kiến đóng góp chủ yếu xuất phát từ thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương, tập trung vào tính khả thi, sự phù hợp với phong tục, tập quán và điều kiện kinh tế - xã hội của xã. Tuy nhiên, do hạn chế về trình độ chuyên môn vì vậy chưa có điều kiện nghiên cứu, đề xuất các nội dung mang tính đột phá.

2.2. Về tổ chức, hoạt động của các cơ quan tư pháp tại địa phương

UBND xã đã chủ động xây dựng và duy trì tốt quy chế phối hợp với các cơ quan tư pháp cấp trên như Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an, Chi cục Thi hành án dân sự. Công an xã chính quy đã phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật, xử lý tin báo, tố giác tội phạm ban đầu, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn. UBND xã phối hợp chặt chẽ trong việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án, đặc biệt là các hình phạt không phải là hình phạt tù và các biện pháp giáo dục tại xã.

Công tác hòa giải ở cơ sở: Xã đã củng cố và duy trì hoạt động 100% tổ hòa giải tại các thôn. Lực lượng hòa giải viên là những người có uy tín trong thôn, am hiểu pháp luật. Công tác hòa giải không chỉ giúp giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trong nhân dân mà còn góp phần thắt chặt tình làng nghĩa xóm, giữ gìn sự đoàn kết trong cộng đồng. Tỷ lệ hòa giải thành liên tục tăng qua các năm, thể hiện hiệu quả và sự tin tưởng của người dân vào công tác hòa giải ở cơ sở.

2.3. Hoàn thiện các chế định hỗ trợ tư pháp

UBND xã đã phối hợp tốt với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh tổ chức các đợt trợ giúp pháp lý, tư vấn miễn phí cho người dân. Triển khai nhiều đợt tuyên truyền qua loa phát thanh, thông qua các hội nghị họp thôn, của các ngành đoàn thể trong thôn.

UBND xã luôn quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có liên quan đến hoạt động tư pháp. Công chức Tư pháp - Hộ tịch của xã đã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Sở Tư pháp tổ chức. Đội ngũ hòa giải viên, tuyên truyền viên pháp luật ở các thôn, bản cũng được tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cơ bản.

2.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp và hỗ trợ tư pháp

Thực tiễn hiện nay Công chức Tư pháp - Hộ tịch phải đảm nhiệm một khối lượng công việc lớn từ đăng ký hộ tịch, chứng thực, phổ biến pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật đến tham mưu cho UBND về công tác tư pháp, dẫn đến tình trạng quá tải thường xuyên. Năng lực của đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở thôn tuy nhiệt tình nhưng còn hạn chế về chuyên môn sâu. Trong khi đó, yêu cầu cải cách tư

pháp, chuyển đổi số và nhu cầu pháp lý của người dân ngày càng cao, đòi hỏi đội ngũ cán bộ tư pháp cấp xã cần được kiện toàn và nâng cao năng lực.

2.5. Công tác giám sát của các cơ quan dân cử và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân

Hội đồng nhân dân xã đã thực hiện tốt chức năng giám sát thông qua các kỳ họp thường lệ. Ban thanh tra nhân dân phát huy vai trò trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật. Đồng thời theo dõi, phản ánh kịp thời các ý kiến, phản ánh của Nhân dân được ghi nhận, xử lý công khai, minh bạch, góp phần phòng ngừa sai sót, tiêu cực từ cơ sở. Tuy nhiên, hiệu quả giám sát đôi khi chưa cao do một bộ phận người dân còn tâm lý e ngại, chưa mạnh dạn đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực.

2.6. Bảo đảm cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp

Về cơ sở vật chất: Cán bộ làm công tác cải cách tư pháp ở cơ sở đã được trang bị máy vi tính có kết nối internet, máy in, máy scan và các thiết bị cần thiết phục vụ yêu cầu công tác.

Về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số: Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp tại xã được quan tâm, chú trọng. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp gặp không ít khó khăn: đường truyền Internet không ổn định, một số người dân còn lúng túng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

2.7. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan tư pháp và hoạt động tư pháp

Hằng năm, Đảng ủy xã nghe, cho ý kiến, ban hành nghị quyết, kết luận cuộc họp để lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư pháp, trong đó có nội dung cải cách tư pháp.

Quan tâm công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức đảng, đảng viên trong các cơ quan, bộ phận, đơn vị thuộc UBND xã để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lạm dụng quyền lực, góp phần phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

3. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình thực hiện

3.1. Đánh giá khái quát, ưu điểm nổi bật

Công tác cải cách tư pháp đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Nổi bật nhất là đã giữ vững được an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra các điểm nóng phức tạp. Mô hình hòa giải ở cơ sở đã phát huy hiệu quả vượt trội, giải quyết thành công phần lớn các mâu thuẫn, tranh chấp ngay từ khi mới phát sinh, thể hiện sự vận dụng đúng đắn và sáng tạo chủ trương của Đảng vào thực tiễn. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được đổi mới về nội dung và hình thức: tổ chức

lồng ghép trong các cuộc họp thôn, tuyên truyền trên hệ thống loa xã, đăng tải thông tin pháp luật lên mạng xã hội (Zalo, Facebook), trang thông tin điện tử của xã...

3.2. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Hạn chế, khó khăn

Một bộ phận người dân còn thiếu quan tâm, thụ động trong tiếp cận thông tin pháp luật, nhất là các nội dung mới về quyền công dân, thủ tục pháp lý, chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp - hộ tịch.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về cải cách tư pháp chưa được thực hiện một cách thường xuyên. Sự thiếu hiểu biết và ủng hộ của người dân có thể gây khó khăn cho quá trình cải cách tư pháp. Một số người dân có thể vẫn quen với các phương thức giải quyết theo cách truyền thống chưa sẵn sàng tiếp nhận thay đổi do cải cách tư pháp mang lại.

- Nguyên nhân

+ Nhiều người dân chưa thấy được tầm quan trọng của việc nắm rõ quyền và nghĩa vụ công dân trong đời sống hàng ngày.

Khi có vấn đề phát sinh mâu thuẫn người dân chưa chủ động nghiên cứu tìm hiểu quy định pháp luật hay tiếp cận trợ giúp pháp lý.

Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn rất hạn chế do thiếu kỹ năng công nghệ thông tin, không quen sử dụng thiết bị số, dẫn đến sự e ngại, phụ thuộc vào cán bộ, từ đó làm giảm hiệu quả của cải cách tư pháp gắn với chuyển đổi số.

+ Năng lực tham mưu, trình độ chuyên môn của một bộ phận cán bộ cơ sở còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các ngành đôi lúc chưa thực sự nhịp nhàng. Nhận thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH TƯ PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Tập trung khắc phục các yếu kém, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin, đồng thời phát huy tối đa các thế mạnh, nhất là công tác hòa giải ở cơ sở.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại (loa phát thanh, mạng xã hội nếu có thể) kết hợp với các hình thức truyền thống như, tuyên truyền lồng ghép tại các buổi họp thôn, các buổi sinh hoạt tại các chi hội.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở: Tiếp tục kiện toàn các tổ hòa giải, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kỹ năng hòa giải và kiến thức pháp luật mới cho hòa giải viên. Phần đầu nâng tỷ lệ hòa giải thành đạt trên 90% đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền.

- Tăng cường năng lực và hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giải quyết dứt điểm các đơn thư ngay tại cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan tư pháp cấp khu vực đảm bảo công tác phối hợp không bị gián đoạn.

- Tiếp tục phát huy vai trò chính trị của chi bộ, đảng bộ trong lãnh đạo công tác tư pháp, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại địa phương.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù trong đầu tư nguồn lực cho công tác công tác tư pháp tại các xã hiện nay.

- Khi xây dựng các hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu quốc gia, đề nghị có phiên bản thiết kế đơn giản, dễ sử dụng.

- Đề nghị tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và trợ giúp pháp lý tại xã để cán bộ và người dân có điều kiện tiếp cận, học hỏi, nâng cao kiến thức.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2021 - 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới của Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp thành phố;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đào Văn Soái